

Chương 2

SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

A. MỤC TIÊU

Về kiến thức: Giúp sinh viên nắm được những kiến thức lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay.

Về kỹ năng: Giúp sinh viên có phương pháp tiếp thu kiến thức, vận dụng phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

Về tư tưởng: Góp phần xây dựng niềm tin khoa học, lập trường giai cấp công cho sinh viên; giúp họ chủ động, tích cực tham gia đấu tranh phê phán điểm sai trái, phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

B. NỘI DUNG

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.1. Khái niệm giai cấp công nhân

Để hiểu rõ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, trước hết cần phân tích, làm rõ khái niệm giai cấp công nhân. C.Mác, Ph.Ăngghen đã dùng nhiều thuật ngữ khác nhau để nói về giai cấp công nhân như: giai cấp vô sản, giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ dựa vào việc bán sức lao động của mình, lao động làm thuê ở thế kỷ XIX, giai cấp vô sản hiện đại, giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân cơ khí, giai cấp công nhân đại công nghiệp, v.v.. Những cụm từ đồng nghĩa nêu trên được C.Mác và Ph.Ăngghen sử dụng trong các hoàn cảnh khác nhau, song có cùng một mục đích là biểu thị một khái niệm chung về giai cấp công nhân - con đẻ của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa¹, giai cấp đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến nhất và phương thức sản xuất hiện đại nhất, xét về mặt tiến bộ xã hội.

- C. Mác và Ph. Ăngghen chỉ rõ: Dù khái niệm giai cấp công nhân có nhiều tên gọi khác nhau; song giai cấp công nhân vẫn chỉ mang hai thuộc tính cơ bản, đó là hai tiêu chí quan trọng để phân biệt người công nhân với những người lao động

¹ C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, t. 4, tr. 610.

khác.

Một là, về phương thức lao động, công nhân là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp. Tiêu chí này chỉ rõ môi trường lao động của họ là các ngành công nghiệp có trình độ kỹ thuật, công nghệ khác nhau. Trong đó, lực lượng công nhân hiện đại gắn với nền đại công nghiệp là bộ phận cơ bản và là hạt nhân của giai cấp công nhân.

Hai là, về vị trí của giai cấp công nhân trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, công nhân là những người lao động không có tư liệu sản xuất, phải làm thuê, phải bán sức lao động cho nhà tư bản, bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư. C. Mác và Ph. Ăngghen đặc biệt nhấn mạnh tiêu chí này vì nó phản ánh đặc trưng cơ bản của người công nhân dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, khiến cho người công nhân trở thành giai cấp đối kháng trực tiếp với giai cấp tư sản.

Căn cứ vào hai tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã xác định, có thể coi những người lao động trong các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp, bất kể giai đoạn nào, họ đều là công nhân, còn những người làm công, ăn lương, phục vụ trong các ngành, nghề khác như y tế, giáo dục, văn hóa, dịch vụ..., tức là những người không liên quan trực tiếp đến sản xuất công nghiệp, họ chỉ là những người lao động nói chung, được thu hút vào tổ chức công đoàn nghề nghiệp, nhưng không phải là công nhân.

- Căn cứ vào những thuộc tính, các tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân và những biến đổi của giai cấp công nhân hiện đại, có thể định nghĩa:

Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình xuất hiện của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hóa, trí tuệ hóa ngày càng cao; là lực lượng sản xuất cơ bản, tiên tiến, trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất của cải vật chất và cải tạo các mối quan hệ xã hội; là lực lượng chủ yếu của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội; thực hiện mục tiêu xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột, bất công do chủ nghĩa tư bản sinh ra và cùng nhân dân lao động xây dựng chế độ xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

- Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định rằng giai cấp công nhân là giai cấp cách mạng triệt để nhất, có khả năng tổ chức và lãnh đạo toàn thể nhân dân lao động tiến hành cuộc cách mạng xã hội để chuyển từ hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa sang hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới; giải phóng nhân loại khỏi mọi ách áp bức, bóc lột, bất công.

- Thực chất nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là xóa bỏ chế độ

tư bản chủ nghĩa, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh, phồn vinh, giàu đẹp, hạnh phúc.

- Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một quá trình liên tục đấu tranh cho đến khi đạt mục tiêu cuối cùng. Quá trình ấy gồm nhiều giai đoạn, mỗi giai đoạn gắn liền với từng thời kỳ lịch sử cụ thể. Để hoàn thành sứ mệnh của mình, trước tiên giai cấp công nhân phải làm cuộc cách mạng xã hội, lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, nghĩa là giành lấy chính quyền về tay mình, thiết lập nền chuyên chính vô sản; giai cấp công nhân phải “tự vươn lên thành giai cấp dân tộc, phải tự mình trở thành dân tộc”³; “Phải nhận lấy sứ mệnh đại biểu cho toàn bộ lợi ích của một dân tộc và do đó lãnh đạo dân tộc ấy về chính trị”⁴.

- Sau khi đã giành chính quyền, giai cấp công nhân phải cùng với toàn thể nhân dân lao động từng bước xây dựng xã hội mới - xã hội chủ nghĩa để tiến lên chủ nghĩa cộng sản - xã hội không còn giai cấp. Chưa đạt được mục tiêu này thì giai cấp công nhân cũng như toàn xã hội chưa được giải phóng hoàn toàn. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân được thể hiện ở những điểm sau:

Một là, từng bước xóa bỏ chế độ tư hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, thiết lập chế độ công hữu trên cơ sở phát triển lực lượng sản xuất, xóa bỏ mọi hình thức áp bức, bóc lột, bất công, tha hóa, đói nghèo và lạc hậu. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là làm cuộc cách mạng để xóa bỏ hoàn toàn chế độ tư hữu, xóa bỏ mọi hình thức bóc lột, chứ không phải thực hiện sự thay thế chế độ tư hữu này bằng chế độ tư hữu khác hoặc thay đổi hình thức bóc lột này bằng hình thức bóc lột khác. Cùng với đó, giai cấp công nhân còn phải xóa bỏ mọi hình thức nô dịch con người. Đây chính là nội dung cốt lõi nhất trong sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Hai là, mục tiêu cao cả của giai cấp công nhân là giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người; đem lại lợi ích cho tuyệt đại đa số nhân dân lao động.

Vai trò này được quy định một cách khách quan từ địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân mà các giai cấp bóc lột không thể có được. Vì vậy, giai cấp công nhân là giai cấp duy nhất có đầy đủ khả năng, điều kiện để thực hiện liên minh giai cấp, đoàn kết rộng rãi với các tầng lớp nhân dân lao động để đấu tranh chống giai cấp tư sản; tự giải phóng mình; đồng thời, giải phóng dân tộc, giải phóng tất cả những người bị áp bức, bóc lột thoát khỏi chế độ nô dịch người. Thực tế lịch sử chứng minh rằng, các giai cấp, tầng lớp xã hội khác do địa vị kinh tế - xã hội của họ dưới ách áp bức, thống trị của giai cấp tư sản đều không có điều kiện để tự giải phóng mình nếu không đi theo giai cấp công nhân để đấu tranh xóa bỏ áp

³ C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, t. 4, tr. 624.

⁴ C.Mác và Ph.Ăngghen *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1993, t. 8, tr. 530.

bức, bóc lột, bắt công dưới mọi hình thức.

Ba là, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là thực hiện quá trình kết hợp chặt chẽ giữa hai sự nghiệp: xóa bỏ xã hội cũ, xây dựng xã hội mới; do đó, sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân vừa mang tính dân tộc vừa mang tính quốc tế.

Do địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân quy định và do yêu cầu phải chống kẻ thù chung là chủ nghĩa tư bản quốc tế nên sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân mang tính quốc tế. Tính quốc tế của giai cấp công nhân trước hết phải được thể hiện ở từng quốc gia, dân tộc.

1.3. Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.3.1. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Thứ nhất, do địa vị kinh tế - xã hội khách quan quy định, giai cấp công nhân ra đời và gắn liền với lực lượng sản xuất tiên tiến nhất dưới chủ nghĩa tư bản. Điều kiện khách quan ấy quy định giai cấp công nhân là lực lượng phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa và giành chính quyền về tay mình, biến giai cấp công nhân từ giai cấp “tự nó” thành giai cấp “vì nó”. Điều đó làm cho giai cấp công nhân trở thành đại biểu cho sự tiến hóa tất yếu của lịch sử; là lực lượng duy nhất có đủ điều kiện để tổ chức và lãnh đạo xã hội: xây dựng, phát triển lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Đó là nền tảng vững chắc để xây dựng xã hội không còn chế độ người áp bức, bóc lột người.

Địa vị kinh tế - xã hội khách quan không chỉ khiến cho giai cấp công nhân trở thành giai cấp cách mạng triệt để nhất mà còn tạo cho họ những khả năng thực hiện sứ mệnh ấy. Đó là khả năng đoàn kết, thống nhất nội bộ giai cấp công nhân, đoàn kết các tầng lớp nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên quy mô quốc tế theo chủ nghĩa quốc tế vô sản; nhờ đó mà quy tụ, tập hợp, khơi dậy và phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng tham gia cách mạng; giúp họ nâng cao trình độ nhận thức, ý thức giác ngộ về địa vị lịch sử và quyền lợi chính đáng của mình; có khả năng lãnh đạo và hành động chính trị đúng đắn, đủ sức dẫn dắt các tầng lớp nhân dân đứng lên đấu tranh từng bước thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng.

Thứ hai, do địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định sứ mệnh lịch sử của họ: Giai cấp công nhân là con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp, được nền đại công nghiệp rèn luyện về tính tổ chức, tính tự giác, tính kỷ luật, tính chính quy và sự đoàn kết, thống nhất các tầng lớp nhân dân thành một lực lượng xã hội vững mạnh. Giai cấp công nhân bị giai cấp tư sản áp bức, bóc lột nặng nề nên họ là giai cấp trực tiếp đối kháng với giai cấp tư sản. Vì vậy, xét về bản chất, giai cấp công nhân là giai cấp cách mạng triệt để nhất, kiên quyết đấu tranh chống lại

mọi sự áp bức, bóc lột, bất công do giai cấp tư sản gây ra.

1.3.2. Nhân tố chủ quan để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử

- Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân xuất hiện một cách khách quan, do địa vị kinh tế - xã hội của họ quy định; song, để biến khả năng khách quan thành hiện thực thì nhất thiết cần phải có nhân tố chủ quan và việc phát huy nhân tố chủ quan đạt hiệu quả. Trong các nhân tố chủ quan thì trước hết, bản thân giai cấp công nhân phải phát triển nhanh về số lượng, luôn nâng cao chất lượng và phù hợp về cơ cấu, tổ chức; giai cấp công nhân phải có bước chuyển mình từ tự phát sang tự giác. Cùng với đó, việc thành lập Đảng Cộng sản trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, trung thành với sự nghiệp và lợi ích của giai cấp công nhân là nhân tố cơ bản quyết định, bảo đảm cho giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

- Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng, chỉ khi nào giai cấp công nhân đạt tới trình độ tự giác bằng việc tiếp thu, vận dụng sáng tạo lý luận khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn đấu tranh cách mạng thì lúc ấy, phong trào cách mạng của giai cấp công nhân mới thật sự là một phong trào chính trị. Trình độ lý luận cho phép giai cấp công nhân nhận thức đầy đủ, sâu sắc vị trí, vai trò tiên phong của mình trong xã hội, nguồn gốc tạo nên sức mạnh đó nhờ sự đoàn kết với các giai cấp, tầng lớp trong xã hội, ý thức rõ mục tiêu, đối tượng đấu tranh, nội dung, hình thức, con đường và những biện pháp đấu tranh tự giải phóng giai cấp mình, giải phóng cả xã hội và giải phóng nhân loại.

- Phải có chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng, dẫn đường, giai cấp công nhân mới đạt tới trình độ nhận thức lý luận về địa vị, vai trò lịch sử của mình. Sự xâm nhập của chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân tất yếu dẫn đến sự hình thành chính đảng của giai cấp công nhân. V.I. Lênin chỉ ra rằng, Đảng Cộng sản là sự kết hợp phong trào công nhân với chủ nghĩa xã hội khoa học. Thực tế chỉ ra rằng, ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa, chủ nghĩa Mác - Lênin thường kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước; nhờ đó mà Đảng Cộng sản ra đời, cách mạng thành công.

- Chỉ khi nào có Đảng Cộng sản lãnh đạo, giai cấp công nhân mới chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác, họ mới độc lập về mặt chính trị. C.Mác đã nhấn mạnh rằng, chỉ khi nào giai cấp vô sản tự mình tổ chức thành một chính đảng độc lập của mình, thì mới có thể hành động với tư cách là một giai cấp được. Vì vậy, giai cấp công nhân và mỗi người công nhân cần phải vươn lên, trưởng thành về mọi mặt: tư tưởng, chính trị, lập trường giai cấp, văn hóa, khoa học, công nghệ, tay nghề... Các tổ chức nghiệp đoàn, công đoàn, thường xuyên phải phát triển vững mạnh... ngay trong quá trình phát triển sản xuất công nghiệp hiện đại, v.v..

- Nói một cách khác, xét về mặt chủ quan, điều kiện có ý nghĩa quyết định đối

với việc hoàn thành sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phải có một đảng chính trị vững vàng, kiên định và sáng suốt, có đường lối chiến lược, sách lược đúng đắn thể hiện rõ lập trường, quan điểm mác xít, bản lĩnh, trí tuệ và đại diện cho lợi ích của giai cấp công nhân và toàn bộ phong trào; có quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân; có khả năng quy tụ, tập hợp, đoàn kết rộng rãi và phát huy sức mạnh của các giai cấp, tầng lớp nhân dân và toàn dân tộc để hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội - giai cấp của Đảng, là nguồn bổ sung lực lượng của Đảng; Đảng là đội tiên phong chiến đấu và là bộ tham mưu của giai cấp, là đại biểu trung thành cho lợi ích, tâm tư, nguyện vọng, phẩm chất, trí tuệ và bản lĩnh của giai cấp công nhân. Vì vậy, giữa Đảng và giai cấp công nhân có mối quan hệ mật thiết, không thể tách rời.

2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

2.1. Đặc điểm cơ bản của thời đại ngày nay

- Nhận thức đúng đắn nội dung, đặc điểm và xu thế phát triển của thời đại ngày nay có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc vạch ra chiến lược, sách lược đấu tranh cách mạng để thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

- Thời đại ngày nay hay thời đại chúng ta, thời đại mới là những khái niệm đồng nghĩa. Theo quan điểm của V.I.Lênin, đặc điểm nội dung của thời đại ngày nay là xóa bỏ giai cấp tư sản và chế độ tư bản chủ nghĩa, đồng thời thiết lập những cơ sở của xã hội mới là xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Đây là một thời kỳ lịch sử lâu dài, bắt đầu từ Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại năm 1917, sau đó là những cuộc cách mạng ở nhiều nước khác trên thế giới. Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và công nhân năm 1957 và năm 1960 đã xác định: Đặc điểm, nội dung căn bản của thời đại ngày nay là sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, mở đầu bằng Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga vĩ đại. Từ đó đến nay đã hơn 100 năm, tình hình thế giới đã có nhiều biến đổi, đặc biệt là sau khi chủ nghĩa xã hội theo mô hình xô viết ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, chủ nghĩa xã hội thế giới tạm thời lâm vào thoái trào. Song không vì thế mà đặc điểm, tính chất và nội dung của thời đại thay đổi. Để hiểu rõ điều đó, nhất thiết phải đánh giá đúng tầm vóc, giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga, những giai đoạn chính trong sự phát triển của thời đại ngày nay do cuộc cách mạng ấy sinh thành và sự điều chỉnh, thích nghi của chủ nghĩa tư bản đương đại, giới hạn lịch sử về sự tồn tại của nó.

- Thời đại ngày nay là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới với sự tồn tại đan xen giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội. Đặc điểm của thời đại ngày nay biểu hiện qua bốn mâu thuẫn cơ bản

sau đây:

- *Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.* Đây là mâu thuẫn nổi bật, xuyên suốt thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội mang tính toàn cầu. Trong đó, đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản; đặc biệt giữa Mỹ và Trung Quốc, vẫn là cuộc đấu tranh “một mất một còn”, “ai thắng ai” đã và đang diễn ra rất quyết liệt và phức tạp.

- *Mâu thuẫn giữa tư bản và lao động.* Đây cũng là mâu thuẫn cơ bản của thời đại ngày nay, thể hiện mâu thuẫn gay gắt giữa hai giai cấp cơ bản trong chế độ tư bản chủ nghĩa: giai cấp công nhân và giai cấp tư sản. Mâu thuẫn này phản ánh bản chất bóc lột của giai cấp tư sản và bị bóc lột của giai cấp công nhân. Chừng nào chủ nghĩa tư bản còn tồn tại thì chừng ấy, mâu thuẫn này vẫn không thay đổi. Nó là nguyên nhân chính sinh ra chế độ áp bức, bóc lột, bất công trong xã hội tư bản chủ nghĩa.

- *Mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc với chủ nghĩa tư bản, đế quốc.* Mâu thuẫn này biểu hiện bằng sự cách biệt giữa nước giàu với nước nghèo, chủ nghĩa tư bản đang ra sức bòn rút chất xám ở các nước lạc hậu, kém phát triển; đẩy các nước đó tới chỗ kiệt quệ, biến các nước đó thành những bãi rác thải không chỉ công nghệ lạc hậu mà còn cả các đồ phế thải của công nghiệp, làm ô nhiễm môi sinh, phá hủy tận gốc đời sống và con người ở đó. Hiện nay, mâu thuẫn này chuyển thành mâu thuẫn giữa các nước chậm phát triển với những nước tư bản phát triển.

- *Mâu thuẫn giữa các nước tư bản chủ nghĩa với nhau.* Mâu thuẫn này diễn ra thường xuyên, lúc gay gắt, lúc thềm kín giữa các nước G7, G20; đặc biệt giữa Mỹ, EU, Nga... Mỹ là trung tâm phát triển cao nhất của chủ nghĩa tư bản hiện đại với tham vọng và mưu đồ khống chế các nước tư bản khác để thực hiện giấc mộng thống trị, làm chủ thế giới.

Thế giới ngày nay còn tồn tại nhiều mâu thuẫn khác nữa trên phạm vi toàn cầu hay trong từng khu vực như bùng nổ dân số, môi trường sinh thái bị hủy hoại, sự lan tràn của các căn bệnh thế kỷ, xung đột dân tộc, sắc tộc và tôn giáo, tình trạng mất an ninh truyền thống và phi truyền thống, nguy cơ chiến tranh,...

2.2. Quan niệm về giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

Ngày nay, bộ mặt của giai cấp công nhân hiện đại có nhiều thay đổi so với trước đây. Sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng 4.0) đã vượt xa trình độ văn minh của thời cách mạng công nghiệp lần thứ hai, thứ ba. Xã hội hóa và phân công lao động xã hội mới, cơ cấu của giai cấp công nhân hiện đại, các hình thức bóc lột giá trị thặng dư với nội dung, hình thức mới... đã làm cho bộ mặt và diện mạo của giai cấp công nhân hiện đại không còn giống như mô tả của C.Mác và V.I. Lênin trong thế kỷ XIX và thế

kỷ XX. Giai cấp công nhân hiện đại vẫn tồn tại, vẫn tiếp tục tự đổi mới, phát triển để thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình khi điều kiện cho phép, phù hợp với sự biến đổi của tình hình mới.

Trước sự tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đã và đang đem lại cơ hội cho mọi quốc gia - dân tộc, mở ra một giai đoạn mới của thời đại ngày nay - giai đoạn phát triển với cấp số nhân của sự hội tụ: trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật, công nghệ in 3D, công nghệ nano, sinh học, công nghệ vật liệu mới, lưu trữ năng lượng và vi tính điện tử, v.v. trên phạm vi toàn thế giới. Điều đó làm cho cơ cấu ngành nghề của giai cấp công nhân đang có những thay đổi lớn: bên cạnh công nhân của nền công nghiệp cơ khí, đã xuất hiện công nhân của nền công nghiệp tự động hóa, số hóa, trí tuệ nhân tạo hóa với việc áp dụng phổ biến công nghệ thông tin, rô bốt vào sản xuất. Song, dù trình độ công nghệ có thay đổi như thế nào đi nữa thì xét theo tiêu chí địa vị kinh tế - xã hội, giai cấp công nhân vẫn tồn tại là một giai cấp.

Kết quả tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có thể làm xuất hiện ngày càng nhiều các loại ngành, nghề, dịch vụ ở các nước tư bản phát triển thì điều đó cũng không hề làm suy giảm vai trò của giai cấp công nhân trong nền kinh tế ấy và tỷ trọng, thành phần của giai cấp công nhân trong nền kinh tế và trong dân cư cũng không giảm đi. Bởi vì, một bộ phận lớn những người lao động, làm thuê trong các ngành, nghề, dịch vụ vẫn gắn với công nghiệp và hoạt động theo lối công nghiệp, họ vẫn là công nhân, xét cả về hai tiêu chí cơ bản mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra: về phương thức lao động và về vị trí trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế tri thức, giai cấp công nhân ngày nay có xu hướng “tri thức hóa”, “trí tuệ nhân tạo hóa” ngày càng tăng lên, ngày càng tiếp thu đông đảo kỹ sư, tiến sĩ, giáo sư, chuyên viên cao cấp vào hàng ngũ của giai cấp công nhân. Nhưng, trình độ tri thức không làm thay đổi bản chất của giai cấp công nhân trong chủ nghĩa tư bản, với tính cách là giai cấp làm thuê cho giai cấp tư sản trong hoạt động sản xuất công nghiệp. Trước kia, công nhân bán sức lao động chân tay là chủ yếu thì nay, họ bán cả sức lao động chân tay và lao động trí óc, thậm chí một số chủ yếu là bán sức lao động với trình độ công nghệ rất cao, giá trị ngày càng lớn và do đó, càng bị bóc lột giá trị thặng dư theo chiều sâu.

Do sự phát triển của sản xuất công nghiệp và văn minh đô thị, đời sống công nhân ở các nước tư bản đương đại cũng có những thay đổi lớn. Phần đông họ không còn là những người vô sản “trần trụi” với hai bàn tay trắng, khoác trên mình bộ quần áo xanh, lao động cơ bắp. Không ít công nhân hiện nay đã có thể mua sắm một số tư liệu sản xuất phụ có thể cùng gia đình làm thêm các công đoạn phụ cho

các công ty, xí nghiệp chính theo đơn đặt hàng. Một số công nhân có cổ phần ở công ty, xí nghiệp, tham gia ban quản trị và tựa hồ như người làm chủ công ty, xí nghiệp. Đó là sự thật nhưng không vì thế và vì tất cả tình hình ấy mà nó làm thay đổi toàn bộ tư liệu sản xuất cơ bản nhất, quyết định nhất đối với nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, biến người công nhân thành ông chủ.

Thực tế đã chứng minh rằng, tất cả tư liệu sản xuất vẫn nằm trong tay giai cấp tư sản - những ông chủ “kéch xù”, và giai cấp công nhân, về cơ bản, vẫn không có tư liệu sản xuất, cho nên vẫn phải làm thuê, bán sức lao động cho giai cấp tư sản, bán cả sức lao động trí óc và chân tay để kiếm sống, do đó công nhân vẫn bị bóc lột giá trị thặng dư, dù cho những hình thức bóc lột giá trị thặng dư ngày nay tinh vi và khó thấy hơn so với trước đây. Họ vẫn là những người làm thuê cho giai cấp tư sản hoặc là những người trực tiếp đứng máy, làm việc bấm nút và theo dõi, kiểm tra, điều chỉnh hoạt động của hệ thống máy tự động; đó là những người không trực tiếp đứng máy, không nằm trong dây chuyền sản xuất tự động, những hoạt động nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất, kỹ thuật cho hệ thống máy tự động, do đó, họ không thể thiếu đối với hoạt động của dây chuyền tự động. Họ là những chuyên gia trực tiếp chăm lo nghiên cứu, sáng chế để không ngừng cải tiến từng bộ phận hay cả dây chuyền sản xuất nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm. Họ là những người hoạt động ở các ngành dịch vụ trực tiếp phục vụ cho sản xuất như bưu điện, viễn thông, giao thông vận tải, v.v. hoặc gián tiếp thúc đẩy sản xuất phát triển như một số khâu trong thương nghiệp... Họ còn là những nhân viên làm công, ăn lương, phục vụ cho hệ thống quản lý của các công ty, v.v..

Xuất phát từ lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin và xem xét tình hình của giai cấp công nhân hiện đại, có thể định nghĩa:

Giai cấp công nhân trong thời đại hiện nay vẫn là những người lao động trong các ngành công nghiệp với trình độ công nghệ ngày càng tiên tiến; địa vị kinh tế - xã hội của họ thì tùy thuộc vào sự quy định của chế độ xã hội đương thời; ở các nước tư bản, phần lớn họ là những người lao động không có hoặc về cơ bản, không có tư liệu sản xuất, phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân là giai cấp cầm quyền, lãnh đạo, đang cùng nhân dân lao động làm chủ tư liệu sản xuất chủ yếu, cùng nhau hợp tác và đấu tranh chống khuynh hướng phi xã hội chủ nghĩa và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

2.3. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

- Ngày nay, quá trình tái sản xuất tư bản chủ nghĩa dù có mở rộng và hiện đại hóa đến đâu, những hình thức của nó có thay đổi đến mức nào thì nó vẫn không ngừng tái sinh ra quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa mà bản chất của nó vẫn là bóc

lột giá trị thặng dư. Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong lòng chế độ tư bản đang diễn ra gay gắt hơn so với thời kỳ của C.Mác. Điểm mới đáng bàn là giai cấp tư sản đã tự ý thức về vai trò lịch sử và đang tìm mọi cách để điều chỉnh các quan hệ tư bản chủ nghĩa cho hợp thời như: xoa dịu các mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp công nhân nhằm cứu vãn chế độ thống trị của họ khỏi sự sụp đổ. Giai cấp tư sản hiện đại có thể đạt được một số thành tựu quan trọng trong sản xuất, quản lý phát triển xã hội để không ngừng nâng cao mức sống chung nhưng bản thân giai cấp này vẫn không thể khắc phục được mâu thuẫn cơ bản vốn có của xã hội tư bản do chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất sinh ra.

- Ở các nước tư bản phát triển, nền kinh tế vẫn còn khả năng phát triển, nhưng phải thường xuyên đối phó với các cuộc khủng hoảng nặng nề, với nhiều cơn suy thoái và nạn thất nghiệp thường xuyên không thể tránh khỏi. Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân tuy đang đứng trước những khó khăn, thử thách nặng nề, nhưng bức tranh toàn cảnh của sự phát triển lực lượng sản xuất thế giới vẫn đang chuẩn bị những tiền đề khách quan cho giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình dù phải trải qua những bước thăng trầm, quanh co, phức tạp nhưng nó vẫn tiếp tục diễn ra theo quy luật khách quan của lịch sử, sự quy định bởi điều kiện kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân.

- Trong các nước đang phát triển, giai cấp công nhân không ngừng tăng về số lượng, nâng cao chất lượng cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của mỗi nước. Điều kiện quyết định việc hoàn thành sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân chủ yếu là giai cấp công nhân phải đoàn kết, thống nhất được lực lượng của giai cấp mình và liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác trong xã hội; vận dụng, và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử mới. Đứng ở trung tâm của thời đại, giai cấp công nhân và đội tiền phong của nó là Đảng Cộng sản phải chịu trách nhiệm trước dân tộc mình và tất cả loài người về việc không ngừng củng cố và mở rộng lực lượng cách mạng; có đường lối chiến lược, sách lược sáng tạo, linh hoạt để giành thắng lợi từng bước, tạo tiền đề vững chắc cho sự phục hồi, phát triển của chủ nghĩa xã hội ở từng nước cũng như trên thế giới.

3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam

- Khái niệm: *“Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc*

sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp”¹.

- Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và phát triển gắn liền với chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam với ba đặc điểm sau đây:

Đặc điểm ra đời và phát triển: Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời từ đầu thế kỷ XX, trước cả sự ra đời của giai cấp tư sản Việt Nam và là giai cấp trực tiếp đối kháng với tư bản thực dân Pháp và bè lũ tay sai. Giai cấp công nhân Việt Nam phát triển chậm vì sinh ra và lớn lên ở một nước thuộc địa nửa phong kiến, dưới ách thống trị của thực dân Pháp.

Đặc điểm ưu trội về chính trị: Tuy số lượng giai cấp công nhân Việt Nam ít, trình độ nghề nghiệp thấp, còn mang nhiều tàn dư của tâm lý tiểu nông và tập quán của nông dân, nhưng giai cấp công nhân Việt Nam đã nhanh chóng vươn lên đảm đương vai trò lãnh đạo cách mạng ở nước ta, làm nên Cách mạng Tháng Tám (1945), đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Giai cấp công nhân Việt Nam tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin và lợi ích quốc gia - dân tộc; sáng suốt lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong của mình là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đặc điểm gắn bó mật thiết với các tầng lớp nhân dân trong xã hội. Giai cấp công nhân Việt Nam sinh ra trong lòng một dân tộc có truyền thống yêu nước nồng nàn, căm thù giặc sâu sắc, luôn kiên quyết, kiên trì đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Giai cấp công nhân Việt Nam hiểu rõ nỗi nhục mất nước và thân phận nô lệ dưới ách áp bức, bóc lột của giai cấp tư sản, của thực dân, đế quốc. Điều ấy làm cho lợi ích giai cấp công nhân và lợi ích dân tộc Việt Nam luôn gắn chặt với nhau, trở thành động lực mạnh mẽ, giúp giai cấp công nhân Việt Nam có thêm nghị lực đấu tranh và cách mạng triệt để trong đấu tranh thực hiện sứ mệnh của mình.

Trong giai cấp công nhân Việt Nam, tuyệt đại bộ phận công nhân xuất thân từ nông dân lao động và những tầng lớp lao động khác, nên giai cấp công nhân Việt Nam có mối liên hệ tự nhiên, gần gũi, thân thiết, chặt chẽ với đông đảo nhân dân lao động bị áp bức, bóc lột. Đây là điều kiện thuận lợi để giai cấp công nhân xây dựng khối liên minh giai cấp công - nông - binh vững chắc và khối đoàn kết toàn dân tộc rộng rãi, bảo đảm cho sự lãnh đạo của giai cấp công nhân trong suốt quá trình thực hiện mục tiêu của cách mạng Việt Nam.

3.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong các thời kỳ cách mạng

- Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và từng bước trưởng thành trong không

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2008, tr. 43.

khí sôi sục của phong trào yêu nước và các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp xâm lược, từ phong trào Cần Vương đến các cuộc khởi nghĩa của Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám và các cuộc vận động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Nguyễn Thái Học cũng như các cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản, thực dân, đế quốc. Nhưng tất cả các cuộc khởi nghĩa, các phong trào yêu nước ấy đã bị chìm trong biển máu và cuối cùng bị thất bại; sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của các sĩ phu và người dân yêu nước đều lâm vào tình trạng bế tắc, khủng hoảng về đường lối chính trị.

- Cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ và giành thắng lợi năm 1917, đã tác động, ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước, trong đó có Việt Nam. Vào thời điểm đó, nhà yêu nước Nguyễn Ái Quốc trên hành trình tìm đường cứu nước đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, Người tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin cơ sở khoa học để đấu tranh giải phóng dân tộc. Từ đó, Người đã sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam, cùng Đảng ta đề ra con đường đúng đắn cho cách mạng Việt Nam.

- Ngay sau khi ra đời, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam là lãnh đạo nhân dân ta làm cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến hành Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đánh đổ thực dân, phong kiến, giành chính quyền về tay mình, thiết lập nền chuyên chính dân chủ nhân dân và xây dựng Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa - Nhà nước dân chủ đầu tiên ở Đông Nam châu Á.

- Sau thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giai cấp công nhân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh từng bước chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa. Thế nhưng, thực dân Pháp đã quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai và sau đó, đế quốc Mỹ đã thay thế thực dân Pháp, xâm lược nước ta từ năm 1954 đến năm 1975. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã bền bỉ đấu tranh, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, thực hiện thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Từ năm 1975 đến nay, giai cấp công nhân Việt Nam từng bước lãnh đạo nhân dân chủ động, tích cực vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách; khôi phục nền kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến hành công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước, tham gia hội nhập quốc tế; phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đã giành những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

- Trong giai đoạn mới của cách mạng, nhằm nâng cao vị thế, uy tín của giai

cấp công nhân - giai cấp lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Đảng Cộng sản Việt Nam đã ra Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 28 tháng 1 năm 2010⁸ “Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Cùng với đó, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII, Đảng ta đều nhấn mạnh vai trò đặc biệt quan trọng của giai cấp công nhân Việt Nam trong đổi mới mô hình tăng trưởng, cấu trúc lại nền kinh tế, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kim chế lạm phát; Đảng ta chủ rõ vai trò to lớn của giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn mới là: “đẩy mạnh cơ cấu lại *doanh nghiệp nhà nước* theo hướng: doanh nghiệp nhà nước tập trung vào những lĩnh vực then chốt, thiết yếu; những địa bàn quan trọng và quốc phòng, an ninh; những lĩnh vực mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư”¹, phấn đấu giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và sớm đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Giai cấp công nhân Việt Nam phải cùng với nhân dân cả nước góp phần tích cực vào sự nghiệp đấu tranh gìn giữ nền hòa bình thế giới và củng cố chủ nghĩa quốc tế vô sản.

3.3. Định hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu sớm đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, định hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ mới cần thực hiện các nội dung cơ bản sau:

Một là, kiên định quan điểm giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam. Sự lớn mạnh của giai cấp công nhân là một điều kiện tiên quyết bảo đảm thành công của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hai là, xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh phải gắn kết hữu cơ với xây dựng, phát huy sức mạnh của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng, của tất cả các giai cấp, các tầng lớp xã hội trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc - động lực chủ yếu của sự phát triển đất nước; đồng thời tăng cường quan hệ đoàn kết, hợp tác quốc tế với giai cấp công nhân trên toàn thế giới.

Ba là, chiến lược xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế. Xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội và chăm lo xây dựng giai cấp công nhân; đảm bảo hài hòa lợi ích giữa công nhân, người sử dụng lao động, Nhà nước và toàn xã hội;

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. CTQG-ST, Hà Nội, 2016, tr. 106.

không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của công nhân, quan tâm giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, cấp bách của giai cấp công nhân.

Bốn là, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho công nhân, không ngừng trí thức hóa giai cấp công nhân là một nhiệm vụ chiến lược. Đặc biệt quan tâm xây dựng thế hệ công nhân trẻ, có học vấn, chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cao, ngang tầm khu vực và quốc tế, có lập trường giai cấp và bản lĩnh chính trị vững vàng, trở thành bộ phận nòng cốt của giai cấp công nhân.

Năm là, xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và sự nỗ lực vươn lên của bản thân mỗi người công nhân, sự tham gia đóng góp tích cực của người sử dụng lao động; trong đó, sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước có vai trò quyết định, công đoàn có vai trò quan trọng trực tiếp trong chăm lo xây dựng giai cấp công nhân. Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh phải gắn liền với xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng tổ chức công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong giai cấp công nhân.

C. CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Quan niệm về giai cấp công nhân và nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.
2. Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử.
3. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam và định hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG, H. 1995.
2. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 8, tập 12, Nxb CTQG, H. 1993
3. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 20, Nxb CTQG, H. 1994.
4. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 23, Nxb CTQG, H. 1993.
5. V.I.Lênin: *Toàn tập*, tập 23, tập 26, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1978.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2008.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*,

Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2011.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. CTQG - ST, Hà Nội, 2016.